

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tên học phần (tiếng Việt): **Kỹ năng giải quyết các vụ án hình sự**

Tên học phần (tiếng Anh): **Skills of Solving Criminal Cases**

1) Thông tin chung

- Mã số học phần: 011815
- Tổng số tín chỉ: 03 Lý thuyết: 0 Thực hành: 0
- Phân bố thời gian (tiết): 45 Lý thuyết: 30 Thực hành: 15
- Số giờ tự học (tiết): 105
- Khoa Quản lý học phần: Khoa Kinh tế - Luật
- Đối tượng người học: dành cho sinh viên năm thứ 03 – Chương trình chuẩn
- Học phần thuộc ngành: Luật Kinh tế
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>						
		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Ngành <input type="checkbox"/>			Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bổ trợ <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>

- Điều kiện tiên quyết gồm:

Điều kiện tiên quyết: Không

Học phần học trước: Lý luận chung về nhà nước và pháp luật; Luật Hình sự và Tố tụng hình sự.

Học phần song hành: Không

2) Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Kỹ năng giải quyết vụ việc hình sự là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo chuyên ngành Luật Đầu tư - Kinh doanh. Nội dung học phần tập trung cung cấp những kỹ năng của thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư trong hoạt động khởi tố vụ án, khởi tố bị can; giai đoạn điều tra vụ án hình sự; giai đoạn truy tố cũng như kỹ năng chuẩn bị xét xử vụ án hình sự, kỹ năng tại phiên tòa hình sự sơ thẩm, phiên tòa hình sự phúc thẩm và trong thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm..

3) Mục tiêu đào tạo học phần

Học phần này hướng đến cung cấp kiến thức, kỹ năng cho người học để người học có khả năng thực hành những kỹ năng cơ bản của các chủ thể tiến hành tố tụng và luật sư trong việc giải quyết các vụ án hình sự từ giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố đến giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự, thủ tục giám đốc thẩm và tái thẩm.

4) Chuẩn đầu ra của học phần

TT	Chuẩn đầu ra của học phần	Lĩnh vực
CLO1	Giải thích được các kiến thức cơ bản về kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong hoạt động khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can.	Kiến thức
CLO2	Giải thích được các kiến thức cơ bản về kỹ năng của Kiểm sát viên, Luật sư trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự và giai đoạn truy tố.	Kiến thức
CLO3	Giải thích được kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án hình sự và tại phiên tòa hình sự.	Kiến thức
CLO4	Thành thạo trong việc sử dụng các kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự trên thực tế.	Kỹ năng
CLO5	Tổ chức thực hiện được quá trình làm việc nhóm. Có thể Làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm trong điều kiện thay đổi. Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Hướng dẫn, giám sát được người khác thực hiện nhiệm vụ được phân công khi làm việc nhóm.	Tự chủ và tự chịu trách nhiệm

5) Nội dung học phần

TT	Nội dung	Số tiết			Đáp ứng CĐR học phần	Phương pháp dạy – học	Phương pháp đánh giá	Yêu cầu tự học
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học				
1	Chương 1. Kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong hoạt động khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can 1.1. Một số vấn đề	4	1	13	CLO1 CLO4	Thuyết giảng, Thảo luận nhóm, Báo cáo chuyên đề	[1][2]; [3];[5]	Đọc chương 1 Giáo trình chính

TT	Nội dung	Số tiết			Đáp ứng CĐR học phần	Phương pháp dạy – học	Phương pháp đánh giá	Yêu cầu tự học
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học				
	<p>chung về khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can</p> <p>1.2. Kỹ năng của Kiểm sát viên trong hoạt động khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can</p> <p>1.3. Kỹ năng của Thẩm phán trong hoạt động khởi tố vụ án hình sự</p> <p>1.4. Kỹ năng của Luật sư trong hoạt động khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can</p>							
2	<p>Chương 2. Kỹ năng của Kiểm sát viên, Luật sư trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự</p> <p>2.1. Một số vấn đề chung về điều tra vụ án hình sự</p> <p>2.2. Kỹ năng của Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự</p> <p>2.3. Kỹ năng của Luật sư trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự</p>	4	1	13	CLO2 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, thảo luận nhóm, thực hành tại lớp, báo cáo chuyên đề	[1][2]; [3];[5]	Nghiên cứu nội dung báo cáo chuyên đề, Đọc chương 2 Giáo trình chính
3	<p>Chương 3. Kỹ năng của Kiểm sát viên, luật sư trong giai đoạn truy tố</p> <p>3.1. Một số vấn đề chung về truy tố</p> <p>3.2. Kỹ năng của Kiểm sát viên trong giai</p>	3	2	13	CLO2 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, thảo luận nhóm, thực hành tại lớp, báo cáo chuyên	[1][2]; [3];[5]	Nghiên cứu nội dung báo cáo chuyên đề, Đọc chương 3 Giáo trình chính

TT	Nội dung	Số tiết			Đáp ứng CDR học phần	Phương pháp dạy – học	Phương pháp đánh giá	Yêu cầu tự học
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học				
	đoạn truy tố 3.3. Kỹ năng của Luật sư trong giai đoạn truy tố					đề		
	Chương 4. Kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án hình sự 4.1. Một số vấn đề chung về chuẩn bị xét xử vụ án hình sự				CLO3	Thuyết giảng, thảo luận nhóm,	[1][2];	Nghiên cứu nội dung báo cáo chuyên đề, Chuẩn bị tình
4	4.2. Kỹ năng của Thẩm phán trong thời gian chuẩn bị xét xử 4.3. Kỹ năng của Kiểm sát viên trong thời gian chuẩn bị xét xử 4.4. Kỹ năng của Luật sư trong thời gian chuẩn bị xét xử	4	2	13	CLO4 CLO5	thực hành tại lớp, báo cáo chuyên đề	[3];[5]	huống mô phỏng; Đọc chương 4 Giáo trình chính
	Chương 5. Kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư tại phiên tòa hình sự sơ thẩm					Thuyết giảng, thực hành tại		Nghiên cứu nội dung báo cáo chuyên
5	5.1. Một số vấn đề chung về phiên tòa hình sự sơ thẩm 5.2. Kỹ năng của Thẩm phán tại phiên tòa hình sự sơ thẩm 5.3. Kỹ năng của Kiểm sát viên tại phân tòa	4	2	13	CLO3 CLO4 CLO5	hành tại phòng xử án mô phỏng, báo cáo chuyên đề	[1][3]; [3];[5]	đề, Chuẩn bị phân vai, diễn án; Đọc chương 5 Giáo trình chính

TT	Nội dung	Số tiết			Đáp ứng CDR học phần	Phương pháp dạy – học	Phương pháp đánh giá	Yêu cầu tự học
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học				
	<p>hình sự sơ thẩm</p> <p>5.4. Kỹ năng của Luật sư tại phiên tòa hình sự sơ thẩm</p>							
6	<p>Chương 6. Kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự</p> <p>6.1. Một số vấn đề chung về xét xử phúc thẩm vụ án hình sự</p> <p>6.2. Kỹ năng của Thẩm phán trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự.</p> <p>6.3. Kỹ năng của Luật sư trong giai đoạn xét xử phúc thẩm</p>	4	2	13	CLO3 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, thực hành tại phòng xử án mô phỏng, báo cáo chuyên đề	[1][3]; [3];[5]	<p>Nghiên cứu nội dung báo cáo chuyên đề, Chuẩn bị phân vai, diễn án; Đọc chương 6 Giáo trình chính</p>
7	<p>Chương 7. Kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong việc giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn</p> <p>7.1. Một số vấn đề chung về thủ tục rút gọn</p> <p>7.2. Kỹ năng của Thẩm phán trong việc giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn</p> <p>7.3. Kỹ năng của Kiểm sát viên trong việc giải quyết vụ án theo thủ tục</p>	4	2	13	CLO3 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, thực hành tại lớp, báo cáo chuyên đề	[1][2]; [3];[5]	<p>Nghiên cứu nội dung báo cáo chuyên đề, Chuẩn bị tình huống mô phỏng; Đọc chương 7 Giáo trình chính</p>

TT	Nội dung	Số tiết			Đáp ứng CDR học phần	Phương pháp dạy – học	Phương pháp đánh giá	Yêu cầu tự học
		Lý thuyết	Thực hành	Tự học				
	rút gọn 7.4.Kỹ năng của Luật sư trong việc giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn							
	Chương 8. Kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm 8.1. Một số vấn đề chung về thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm					Thuyết giảng,		Nghiên cứu nội dung báo cáo
8	8.2. Kỹ năng của Thẩm phán trong việc giải quyết vụ án theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm 8.3. Kỹ năng của Kiểm sát viên trong việc giải quyết vụ án theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm 8.4. Kỹ năng của Luật sư trong việc giải quyết theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm	3	2	14	CLO3 CLO4 CLO5	Thực hành tại phòng xử án mô phỏng, báo cáo chuyên đề	[1][3]; [3];[5]	chuyên đề; Chuẩn bị phân vai, diễn án; Đọc chương 8 Giáo trình chính
	Tổng	30	15	105				

6) Phương pháp dạy – học

6.1. Lý thuyết

TT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thuyết giảng	Lắng nghe, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi	Giáo trình chính

2	Thảo luận nhóm	Phân chia nhóm, giao câu hỏi thảo luận, tìm câu trả lời, trình bày và thảo luận	Câu hỏi thảo luận Giáo trình chính
---	----------------	---	---------------------------------------

6.2. Thực hành

TT	Phương pháp dạy	Phương pháp học tập trên lớp	Vật liệu giảng dạy
1	Thực hành tại lớp	Phân chia nhóm, giao tình huống, phân vai, giải quyết tình huống, nghe nhận xét	Tình huống mô phỏng
4	Thực hành tại phòng xử án mô phỏng	Phân chia nhóm, giao hồ sơ vụ án mô phỏng, diễn án tại phòng xử án mô phỏng và nghe nhận xét	Hồ sơ vụ án mô phỏng

6.3. Phương pháp hướng dẫn tự học bắt buộc:

- Chia nhóm: mỗi nhóm tối đa 8 sinh viên, bầu nhóm trưởng và thư ký nhóm.
- Nhóm trưởng nhận chủ đề nghiên cứu từ giảng viên đứng lớp.
- Nhóm trưởng phân công các thành viên trong nhóm triển khai các công việc (ghi nhận, đánh giá chất lượng và thời gian thực hiện của các thành viên).
- Hoàn thành sản phẩm theo yêu và thời gian giảng viên yêu cầu.
- Nghiên cứu giáo trình chính và hoàn thành tình huống được giao.

7) Tài liệu dạy và học

❖ Tài liệu giảng dạy:

- (1) Học viện Tư pháp.2023.Giáo trình kỹ năng của thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư trong giải quyết vụ án hình sự (Tập 1 - Phần cơ bản), Nxb. Tư pháp.
- (2) Học viện Tư pháp. 2023. Giáo trình Kỹ năng của thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư trong giải quyết vụ án hình sự (phần đào tạo tự chọn), Nxb. Tư pháp.

❖ Tài liệu hướng dẫn tự học:

- (1) Phạm Minh Tuyên. 2018. Kỹ năng xét xử các vụ án hình sự, Nxb. Thanh niên
- (2) Nguyễn Quang Hiền.2018. Giải quyết vụ án hình sự, Nxb. Lao động

8) Phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập

8.1. Thang điểm đánh giá

Học phần được đánh giá theo thang điểm 10. Thang điểm 10 sẽ được quy đổi sang thang điểm 4 và điểm chữ tương ứng theo quy chế đào tạo tín chỉ.

8.2. Phương pháp kiểm tra tự học

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Sản phẩm tự học
Chuẩn bị bài báo cáo chuyên đề (nhóm)	Chấm bài báo cáo	Bài báo cáo chuyên đề hoàn thành
Làm bài tập	Chấm điểm bài tập	Bài tập hoàn thành

8.3. Phương pháp đánh giá học phần:

Nội dung		Phương pháp đánh giá	Tỷ lệ
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	Tích cực tham gia hoạt động trên lớp [1]	10%
	Kiểm tra thường xuyên	Thảo luận nhóm [2] Thực hành tại phòng xử án mô phỏng [3] Bài tập tự học [4]	30%
	Kiểm tra giữa kỳ	Tự luận [5]	10%
Đánh giá kết thúc	Thi kết thúc	Tự luận [5]	50%

9) Ma trận

9.1. Ma trận tương thích chuẩn đầu ra học phần đáp ứng chuẩn đầu ra ngành đào tạo

PLOs CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO1				M						
CLO2				M						
CLO3				M						
CLO4							M			
CLO5										M

9.2 Ma trận tương thích phương pháp dạy – đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp dạy – học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết giảng	x	x	x		
Thảo luận nhóm	x	x	x	x	

Thực hành tại lớp				X	X
Thực hành tại phòng xử án mô phỏng (nhóm)				X	X
Báo cáo chuyên đề (nhóm)	X	X	X		X

9.3. Ma trận tương thích phương pháp đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phương pháp đánh giá	CLOs	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Tích cực tham gia hoạt động trên lớp [1]		X	X	X		X
Thảo luận nhóm [2]		X	X	X	X	X
Thực hành tại phòng xử án mô phỏng [3]					X	X
Báo cáo chuyên đề (bài tập tự học) [4]		X	X	X		X
Tự luận [5]		X	X	X	X	

10. CÁC RUBRIC/THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

10.1 Đánh giá điểm tích cực tham gia hoạt động trên lớp

Số giờ nghỉ học so với số giờ quy định của học phần	Mức cho điểm
Không vắng, có phát biểu xây dựng bài.	10 điểm
Vắng học: < 10%, có phát biểu xây dựng bài.	7-9 điểm
Vắng học: từ 10% đến < 15%, có phát biểu xây dựng bài.	5-7 điểm
Vắng học: từ 15% đến < 20%.	3-5 điểm
Vắng học: từ 20% đến < 25%.	0 – 3 điểm
Vắng học: > 25%	0 điểm

10.2. Đánh giá điểm thực hành tại phòng xử án mô phỏng

Tiêu	Mức độ đạt
------	------------

chí	Kém (0-3.9)	Yếu (4.0-5.4)	Trung bình (5.5-6.9)	Khá (7.0-8.4)	Giỏi (8.5-10)
Hoạt động trong giờ học	Không có sản phẩm/không tham gia thuyết trình/mô phỏng tình huống đúng thời gian và địa điểm yêu cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình/mô phỏng tình huống đúng thời gian, địa điểm - Chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về hình thức, nội dung - Phương pháp thuyết trình/kỹ năng mô phỏng tình huống chưa tốt 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình/mô phỏng tình huống đúng thời gian, địa điểm - Đáp ứng đầy đủ các nội dung về hình thức, nội dung theo yêu cầu - Đáp ứng yêu cầu về phương pháp thuyết trình/kỹ năng mô phỏng tình huống 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình/mô phỏng tình huống đúng thời gian, địa điểm - Tinh thần làm việc nhóm tốt - Đáp ứng tốt các yêu cầu về hình thức, nội dung - Phương pháp thuyết trình/kỹ năng mô phỏng tình huống tốt 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình/mô phỏng tình huống đúng thời gian, địa điểm. - Tinh thần làm việc và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm tốt - Đáp ứng tốt các yêu cầu về hình thức, nội dung và có tính mới, sáng tạo. - Phương pháp thuyết trình/kỹ năng mô phỏng tình huống tốt, sáng tạo

10.3 Đánh giá điểm bài tập tự học

Số bài tập tự học được giao	Mức cho điểm
Làm bài tập đầy đủ (90%≤100%)	10 điểm
Làm bài tập chưa đầy đủ (80%≤90%)	7-9 điểm
Làm bài tập chưa đầy đủ (50%≤80%)	5-7 điểm
Làm bài tập chưa đầy đủ (30%≤50%)	3-5 điểm
Làm bài tập chưa đầy đủ (≤30%)	0 – 3 điểm
Không làm bài tập	0 điểm

10.4 Rubric: Báo cáo chuyên đề/ Thảo luận nhóm

Tiêu chí	Mức độ	Các tiêu chí đánh giá
1. Hình thức trình bày	Kém (0-3.9)	Không đạt 4 tiêu chí

Tiêu chí	Mức độ	Các tiêu chí đánh giá
2. Nội dung báo cáo phù hợp, cập nhật 3. Phong cách trình bày 4. Trả lời các câu hỏi đặt ra	Yếu (4.0-5.4)	Đạt 1 tiêu chí
	Trung bình (5.5-6.9)	Đạt 2 tiêu chí
	Khá (7.0-8.4)	Đạt 3 tiêu chí
	Giỏi (8.5-10)	Đạt 4 tiêu chí

10.5. Đánh giá điểm bài tự luận

Tiêu chí	Kém (0-3.9)	Yếu (4.0-5.4)	Trung bình (5.5-6.9)	Khá (7.0-8.4)	Giỏi (8.5≤10)
Nội dung tự luận	Không làm được được các câu hỏi kiến thức cơ bản	Làm được đúng các câu hỏi kiến thức cơ bản	Làm được đúng các câu hỏi kiến thức cơ bản và tương đối khó (50%≤80%)	Làm được đúng các câu hỏi kiến thức cơ bản và khó (80%≤90%)	Làm được đúng các câu hỏi kiến thức cơ bản, khó và rất khó (90%≤100%)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2024

TUQ.Hiệu trưởng
Trưởng phòng QLKH



PGS.TS. Phan Thị Hằng Nga

Trưởng khoa



TS. Đoàn Ngọc Phúc

Trưởng bộ môn



TS. Tô Thị Đông Hà

Giảng viên biên soạn



Trần Thị Huyền Trang

PHỤ LỤC
DANH SÁCH GIẢNG VIÊN, GIẢNG VIÊN HỖ TRỢ CÓ THỂ
THAM GIA GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Trần Thị Huyền Trang	Học hàm, học vị: Thạc sĩ, nghiên cứu sinh
Địa chỉ cơ quan: 778 Nguyễn Kiệm, Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Điện thoại liên hệ: 0937915758
Email: ttthtrang@ufm.edu.vn	Trang web: http://ufm.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: bằng email hoặc tại văn phòng Khoa Kinh tế - Luật	

Giảng viên hỗ trợ học phần/trợ giảng (nếu có)

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web:
Cách liên lạc với giảng viên: (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

Giảng viên doanh nhân/Cán bộ hướng dẫn của doanh nghiệp (nếu có)

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web:
Cách liên lạc với giảng viên: (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	